

Bản án số: 85/2020/HS-PT  
Ngày 24 - 8 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Bá Lưu

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Việt

Ông Trần Đức Long

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lệ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:**  
Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Lương Hồng P, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 25/6/2020 của Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Lương Hồng P**, sinh ngày 20/01/1995; tại: Xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn P, xã V, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc Q (đã chết) và bà Trần Thị Hồng H; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 06/02/2020, bị Công an xã V, huyện T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “đánh nhau”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/02/2020 đến ngày 05/3/2020 chuyển tạm giam. Ngày 11/4/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Hồng P: Bà Trần Thị A – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Vụ án còn có bị cáo Trần Đức H; bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung án sơ thẩm được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 26/02/2020, Lương Hồng P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 73D1-189.82 chở Trần Đức H xuống thị xã B, tỉnh Quảng Bình để chơi. Khi đi đến địa phận thôn T, xã Q, huyện Q thì P phát hiện một ngôi nhà để hoang của anh Phùng Mạnh H nuôi rất nhiều gà. Sau khi xuống B, do thiếu tiền tiêu xài nên P đã cầm cố điện thoại di động của mình với giá 500.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, do không có tiền chuộc lại máy điện thoại di động nên P rủ H đi bắt gà bán chuộc máy. Phong điều khiển xe mô tô chở Hùng đi đến khu vực nuôi gà của anh Phùng Mạnh H. P dựng xe một bên đường rồi cả hai nhảy qua hàng rào đột nhập vào bên trong bắt gà bỏ vào bao lác, khi bắt được 12 con gà thì đầy bao nên cả hai vận chuyển ra vị trí dựng xe, sau đó đưa gà xuống thị xã B để bán cho mấy quán phở với giá bán là 1.000.000 đồng, số tiền này cả hai cùng tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, P tiếp tục hẹn H quay lại nhà anh H để tiếp tục bắt trộm gà như lần đầu và đem về bán cho mẹ P với giá là 1.400.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H và P tiếp tục quay lại nhà của anh H và thực hiện hành vi trộm cắp như 2 lần trước. Sau khi bắt được 13 con gà bán với giá 1.100.000 đồng, H chia cho P 500.000 đồng rồi đi về nhà. Toàn bộ số tiền có được từ việc bán gà, cả hai tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐ ngày 04/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q kết luận: 41 con gà, loại gà lai trội, được thả nuôi ở cùng một khu vực, cùng một chế độ ăn, nuôi từ gà giống cùng ngày tuổi có trọng lượng trung bình 1,95 kg/01 con có giá trị tại thời điểm tháng 02/2020 là 7.995.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Q, căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lương Hồng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Lương Hồng P 09 (chín) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2020 đến ngày 11/4/2020, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 06 tháng 7 năm 2020, bị cáo Lê Hồng P có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 tháng tù là nặng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để bị cáo sớm trở về với gia đình và trở thành người có ích cho xã hội.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đối với tội danh của bị cáo trợ giúp viên không có ý kiến. Chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo tình tiết về hoàn cảnh gia đình của bị cáo, mẹ bị cáo hiện nay già yếu, có hai anh chị mắc bệnh bẩm sinh, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, khó khăn... bên cạnh đó bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ khác được ghi nhận tại cấp sơ thẩm nên đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện phụ giúp gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và bị cáo đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, xử phạt bị cáo mức phạt 09 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

Về phần dân sự, bị cáo, bị hại không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị do đó có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Hồng P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, của bị cáo khác, của bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ

sở để khẳng định bị cáo Lương Hồng P đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý, trông giữ tài sản của anh Phùng Mạnh H nên đã lén lút 03 lần đột nhập vào ngôi nhà hoang nuôi thả gà của anh H bắt trộm gà đem bán nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài, phục vụ nhu cầu cá nhân. Bị cáo đã thực hiện 03 lần hành vi trộm cắp gà với tổng số gà bị cáo bắt trộm được là 41 con gà. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản thì tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 7.995.000 đồng. Hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lương Hồng P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, như là tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả gây ra; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thuộc điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 mà cấp sơ thẩm chưa xem xét nên Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo tốt sớm trở với gia đình và xã hội. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lương Hồng P để sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Lương Hồng P được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 356; điểm e Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lương Hồng P. Sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Xử phạt bị cáo Lương Hồng P 07 (bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam tính từ ngày 28/02/2020 đến ngày 11/4/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Lương Hồng P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24/8/2020).

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Q;
- Chi cục THA huyện Q;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Võ Bá Lưu**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

